

Số: /KH-BQL

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chuyển đổi số năm 2024.**

Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2024; Căn cứ các kế hoạch của Ban Quản lý các khu công nghiệp số 224/KH-BQL ngày 11/3/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và số 320/KH-BQL ngày 25/3/2022 về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2024, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát.**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế- xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể.**

a) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số:

Đảm bảo kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước nhằm ứng dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, ngành, lĩnh vực phục vụ xử lý công việc nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của Nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết của cơ quan được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng hệ thống nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh; rà soát, hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành để kết nối dữ liệu theo quy định; nhằm tạo ra dữ liệu lớn phục vụ cho phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và trong việc xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Hưng Yên.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp chuẩn hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban để cung cấp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Phối hợp cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, trong đó trên 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

- Tỷ lệ TTHC được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Công/trang thông tin điện tử của cơ quan cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

đ) Phát triển nền tảng số: Phối hợp thực hiện xây dựng, duy trì và phát triển các cơ sở dữ liệu nền tảng chuyên ngành; thực hiện chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành qua trục LGSP của tỉnh.

e) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền.

- Rà soát, hoàn thiện Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin của cơ quan theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

- 30% công chức được tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức số**

1.1. Tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số đến công chức, người lao động cơ quan và doanh nghiệp trong các KCN; nhằm nâng cao nhận thức cho công chức, người lao động cơ quan về chuyển đổi số, khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu

quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ công khác của tỉnh trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024; các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong cơ quan.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.3. Tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những mô hình hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **2. Xây dựng thể chế số**

2.1. Tham gia ý kiến hoàn thiện các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; các chính sách: Chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn đơn giá, định mức cho ứng dụng CNTT, CDS; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số; chính sách hỗ trợ đối với Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

2.2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử, trong đó tập trung tham gia ý kiến hoàn thiện chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh để đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.3. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi

số của Ban; tăng cường trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo trong việc tham mưu, thực hiện chuyển đổi số thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

- Chủ trì thực hiện: Thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số.
- Phối hợp thực hiện: Công chức, người lao động cơ quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3. Hạ tầng kỹ thuật**

3.1. Rà soát, tham mưu nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao, hệ thống wifi;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.2. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sử dụng mạng diện rộng (WAN) của tỉnh trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phát triển hạ tầng số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

### **4. Dữ liệu số**

4.1. Tiếp tục triển khai, ứng dụng và cập nhật hoàn thiện các thông tin, dữ liệu trên các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương đã triển khai trên địa bàn tỉnh và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương cập nhật và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu theo quy định.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4.2. Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.4. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh –đơn vị chủ quản Cổng TTĐT tỉnh, VNPT thực hiện nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Ban, nhằm đáp ứng cung cấp thông tin, dữ liệu cho doanh nghiệp dễ dàng khi truy cập tìm kiếm thông tin.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban tham mưu.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2024.

## **5. Nền tảng số**

5.1. Tham mưu, thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

5.2. Ứng dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nhất là Hệ thống một cửa điện tử tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

5.3. Phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung Danh mục các nền tảng số quốc gia ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh và đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **6. Nhân lực số**

6.1. Tham mưu cử công chức cơ quan, nhất là công chức phụ trách, quản lý lĩnh vực công nghệ thông tin, công chức là thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong cơ quan tham gia các đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số để thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, kỹ năng ứng dụng CNTT và an toàn thông tin.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

6.2. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, công chức, viên chức người lao động cơ quan.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6.3. Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyến do các Bộ, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Chủ trì thực hiện: Công chức được cử tham gia bồi dưỡng.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

## **7. An toàn thông tin mạng**

7.1. Triển khai phương án ứng cứu, xử lý sự cố tấn công mạng, hệ thống thông tin theo Quyết định số 53/QĐ-BQL ngày 06/10/2023; Kế hoạch số 44/KH-BQL ngày 06/10/2023 ứng cứu, xử lý sự cố tấn công mạng, hệ thống thông tin của Ban. Thường xuyên rà soát, cập nhật Hồ sơ đề xuất cho Hệ thống thông tin mạng nội bộ của Ban đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.2. Duy trì hoạt động thiết bị tường lửa, dịch vụ hỗ trợ thiết bị tường lửa đảm bảo khả năng cập nhật thường xuyên, phát hiện và loại trừ những loại virus mới được phát tán từ mạng internet cho mạng nội bộ (LAN), máy chủ và toàn bộ máy tính của công chức cơ quan; cài đặt phần mềm diệt virus cho toàn bộ máy tính của công chức cơ quan và giám sát việc sử dụng phần mềm của công chức cơ quan. Thường xuyên rà soát, kịp thời đầu tư trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban tham mưu.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

7.3. Thực hiện tự kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý đã được phê duyệt cấp độ theo quy định.

- Chủ trì thực hiện: Chuyên viên công nghệ thông tin tham mưu thực hiện.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Quý III Năm 2024.

7.4. Thực hiện nghiêm Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên và các quy định về an ninh, an toàn thông tin. Không được tự ý gỡ bỏ phần mềm phòng chống vi rút đã được cơ quan trang bị, cài đặt trên máy tính khi chưa được chuyên viên công nghệ thông tin của cơ quan kiểm tra, đồng ý. Thực hiện kiểm tra, rà quét phần mềm độc hại khi sao chép, mở các tập tin hoặc trước khi kết nối các thiết bị lưu trữ dữ liệu di động với máy tính của mình.

- Chủ trì thực hiện: Công chức, lao động thuộc Ban.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.5. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho công chức, người lao động cơ quan về an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Công chức, lao động thuộc Ban.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **8. Phát triển Chính quyền số**

8.1. Tiếp tục sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung, như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng

Thông tin điện tử, Hệ thống giải quyết TTHC, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh,...bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Chủ trì thực hiện: Công chức, lao động thuộc Ban.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.2. Thực hiện việc ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan đối với văn bản, tài liệu điện tử trên môi trường mạng (trừ văn bản mật), theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các quy định về chữ ký số.

- Chủ trì thực hiện: Lãnh đạo Ban.
- Phối hợp thực hiện: Công chức, lao động thuộc Ban.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.3. Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT). Phối hợp rà soát môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để nâng cao tỷ lệ hồ sơ thực hiện DVCTT toàn trình; sử dụng hiệu quả Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính để tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ giải quyết TTHC phục vụ doanh nghiệp nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến qua mạng.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.4. Phối hợp triển khai có hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan nhà nước.

- Chủ trì thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Ban.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.5. Thực hiện chuyển đổi số hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận Một cửa; bảo đảm hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý theo quy trình nội bộ giải quyết TTHC được phê duyệt theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.



- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **9. Phát triển kinh tế số**

9.1. Tích cực tuyên truyền về kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho mỗi doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi số việc mua bán trên nền tảng công nghệ.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý doanh nghiệp.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9.2. Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các KCN trên địa bàn tỉnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý doanh nghiệp.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

9.3. Công chức cơ quan tích cực ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trong thực hiện thanh toán bảo hiểm, viện phí, tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

- Chủ trì thực hiện: Công chức, người lao động.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **10. Phát triển Xã hội số**

Tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau đến công chức, người lao động và doanh nghiệp về lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội; tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho công chức được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Chủ trì chủ trì: Văn phòng Ban.
- Phối hợp thực hiện: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban có trách nhiệm quán triệt công chức, người lao động dưới quyền nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này; triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả và thời gian theo quy định.

Tổng hợp kết quả thực hiện gửi về Văn phòng trước ngày 10/11/2024; để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Ban theo quy định.

2. Văn phòng Ban có trách nhiệm đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện. Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo theo quy định.

***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông (để tổng hợp);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Lưu: VT, VP<sup>a.Tuyết</sup>.

**PHÓ TRƯỞNG BAN PHỤ TRÁCH**

**Vũ Quốc Nghị**